

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH LIÊM  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 26 - 6 - 2020.

V/v Ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Trần Văn Cảnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Hà;

2. Ông Nguyễn Thế Quý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm - tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lại Thị Minh L - sinh năm 1977;

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh S - sinh năm 1976;

Cùng nơi ĐKKHKT và nơi ở: thôn TS (nay là thôn LS), thị trấn KK, huyện TL, tỉnh Hà Nam;

Tại phiên tòa có mặt chị L, anh S có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23/4/2020 và bản tự khai, nguyên đơn chị Lại Thị Minh L trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Thanh S vào năm 1997, trên cơ sở có tình cảm và hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm ngày 21/9/1997. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 18 năm đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng

không tìm được tiếng nói chung. Mặt khác, do vợ chồng làm ăn kinh tế bị thua lỗ; dẫn đến vợ chồng xảy ra va chạm, cãi vã nhau; cuộc sống chung giữa vợ chồng không còn hạnh phúc. Từ năm 2015 cho đến nay anh chị đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng anh chị đã được hai bên gia đình, các đoàn thể chính quyền địa phương hòa giải nhưng không thành. Đến nay, chị xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã rạn nứt, khả năng đoàn tụ không còn. Chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm giải quyết cho chị ly hôn với anh Nguyễn Thanh S.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Trọng N - sinh ngày 20/5/1998 và cháu Nguyễn Nhật L1 - sinh ngày 30/01/2002. Hiện nay các cháu đã trưởng thành và lao động tự lập được, nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về con nuôi, con riêng: Vợ chồng đều không có, hiện nay chị không mang thai.

- Về tài sản chung: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ, ruộng cấy, công sức đóng góp, trợ cấp khó khăn sau ly hôn: Chị không có gì nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai anh Nguyễn Thanh S trình bày: Anh kết hôn với chị Lại Thị Minh L vào năm 1997, anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Kiện Khê. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống cũng như làm ăn kinh tế; dẫn đến vợ chồng nhiều lần xảy ra va chạm, cãi vã, cuộc sống chung không có hạnh phúc, từ năm 2015 cho đến nay anh chị đã sống ly thân, không ai còn quan tâm tới ai nữa. Mâu thuẫn giữa vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Đến nay, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, khả năng đoàn tụ không còn, chị L có đơn xin ly hôn với anh, anh cũng nhất trí đề nghị Tòa án giải quyết cho anh, chị được ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Trọng N - sinh ngày 20/5/1998 và cháu Nguyễn Nhật L1 - sinh ngày 30/01/2002. Hiện nay các cháu đã trưởng thành và lao động tự lập được, nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về con nuôi, con riêng: Vợ chồng đều không có.

- Về tài sản chung: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ, ruộng cấy, công sức đóng góp, trợ cấp khó khăn sau ly hôn: Anh không có gì nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Thanh S đã có đơn xin vắng mặt tại phiên hòa giải và phiên tòa; anh S vẫn giữ nguyên quan điểm về việc giải quyết vụ án như đã trình bày tại bản tự khai, do vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được đối với vụ án trên.

*\* Xác minh tại chính quyền địa phương xác định:* Chị Lại Thị Minh L và anh Nguyễn Thanh S kết hôn với nhau năm 1997, trên cơ sở tự nguyện. Anh, chị có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm ngày 21/9/1997. Quá trình chung sống giữa vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng chủ yếu là do vợ chồng làm ăn kinh tế thua lỗ, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, đánh đập nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Mâu thuẫn giữa vợ chồng anh, chị đã được hai bên gia đình, chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Đến nay chị L tiếp tục có đơn xin ly hôn với anh S tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, quan điểm của chính quyền địa phương là đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật; Về con chung: Anh, chị có hai con chung là cháu Nguyễn Trọng N - sinh ngày 20/5/1998 và cháu Nguyễn Nhật L1 - sinh ngày 30/01/2002. Hiện nay, các cháu đã trưởng thành và có thể lao động tự lập được. Về tài sản chung: anh, chị không có tài sản chung; về công nợ: tại địa phương anh, chị không có nợ tập thể, còn có nợ cá nhân nào không thì địa phương không rõ.

Tại phiên tòa chị Lại Thị Minh L giữ nguyên ý kiến xin ly hôn với anh Nguyễn Thanh S. Về con chung: chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử cho ly hôn giữa chị Lại Thị Minh L và anh Nguyễn Thanh S. Về án phí ly hôn sơ thẩm, chị Lại Thị Minh L phải nộp theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Lại Thị Minh L có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn” quy định tại

khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn là anh Nguyễn Thanh S hiện đang có HKTT và cư trú tại thị trấn KK, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh S có đơn xin xét xử vắng mặt; Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định phiên tòa vẫn được tiến hành xét xử theo thủ tục chung mặc dù có sự vắng mặt của bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Chị Lại Thị Minh L và anh Nguyễn Thanh S kết hôn hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 21/7/1997 tại UBND thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, nên đây là hôn nhân hợp pháp, được Luật Hôn nhân và gia đình bảo vệ. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hòa thuận đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Mặt khác, do vợ chồng làm ăn thua lỗ; dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau; khiến cho cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc; vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay, không có liên lạc gì và cũng không còn quan tâm đến nhau nữa. Hội đồng xét xử thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh S đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên Hội đồng xét xử xử cho ly hôn giữa chị L và anh S là phù hợp với pháp luật và thực tế.

[3] Về con chung: Anh, chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Trọng N - sinh ngày 20/5/1998 và cháu Nguyễn Nhật L1 - sinh ngày 30/01/2002, hiện nay cả hai cháu đều đã trưởng thành và lao động tự lập được. Chị L, anh S đều không có ai có yêu cầu giải quyết về vấn đề con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản, công nợ, ruộng tăng sản, công sức đóng góp, trợ cấp khó khăn sau ly hôn: Chị Lại Thị Minh L và anh Nguyễn Thanh S không đề nghị giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Lại Thị Minh L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Xử cho ly hôn giữa chị Lại Thị Minh L và anh Nguyễn Thanh S.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lại Thị Minh L phải chịu là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được đối trừ số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai số 0004926 ngày 24/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THADS huyện Thanh Liêm;
- UBND thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm;
- Các đương sự;
- Công thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Cảnh**